

# PHÉP LẠ

## 23/4/75

### *Diệp Thiện Mỹ*

Tối hôm đó cả thành phố Sài Gòn và các vùng phụ cận rung chuyển bởi tiếng nổ của các đại pháo, các Đài Truyền hình liên tục chiếu hình ảnh cảnh hỗn loạn di tản của dân chúng miền Trung đổ dồn về Đà Nẵng. Chiến tranh ngày càng khốc liệt kề cận đến Sài Gòn. Từ ban công nhà tôi ở cư xá Thanh Đa, tôi và Phụng nhìn thấy những chớp sáng của các đại pháo nổ rung chuyển màn trời đêm. Nhà tôi hướng ra dòng sông Thanh Đa, lầu 4 lô D; nếu có quả đạn nào rơi xuống thì tôi ở tầng thứ tư lãnh đạn trước cho dù xác suất trúng đích cực nhỏ nhưng tôi vẫn lo ngại.

Tối hôm đó đáng lý tôi phải đi trực ở Tổng Nha Kế Hoạch cùng một số các bạn chuyên viên, thực sự ra anh em gặp nhau bàn luận chuyện thời sự, uống cà phê dưới gốc cây me, ngắm các em gái học ở Trung Tâm Văn Hóa Pháp bên cạnh sở.

Phụng, cô vợ mới cưới của tôi, không dám ở nhà một mình, tội nghiệp nàng. Tôi đành bỏ trực cho nàng an tâm. Phụng như có linh cảm điều gì lại không muốn ngủ nhà ở cư xá Thanh Đa vì tiếng nổ của đại pháo, ánh sáng của hỏa châu soi sáng màn trời đêm và các đồng ruộng xa xa làm nàng lo sợ, nàng muốn tối nay về ngủ nhà ba mẹ. Tôi đành chịu theo nàng. Hai đứa lấy một ít đồ ngủ, kem và bàn chải đánh răng bỏ vào xách tay, cẩn thận đóng các cửa sổ và khóa cửa sắt nhà, rồi xuống lầu lấy xe Yamaha gửi ở nhà dưới.

Tối hôm đó trời lạnh lạnh nàng ngồi áp sát vào lưng tôi, tôi thấy thương nàng vô cùng, tôi thầm cầu mong từ nay hai đứa sẽ mãi chung đôi trên mọi nẻo đường. Khi đến nhà ba mẹ nàng cô giúp việc cho biết cả nhà đã đến nhà chị thứ ba ở trong cư xá Hàng Không Dân Sự trong vòng đai Tân Sơn Nhất.

Thế là chúng tôi lại chạy hướng về TSN, tôi

có thể vào công phi trường vì cô em gái và chồng là Kỹ sư Công Chánh có nhà trong đó và tôi có ở tạm trong thời gian là sinh viên cho tới khi tốt nghiệp và đi làm ở Bộ Kế Hoạch, sau đó tôi mua nhà ở cư xá Thanh Đa.

Khi chúng tôi đến nhà bà chị của nàng mọi người đang quây quần đọc kinh Mân Côi. Phụng và tôi tìm một góc trong phòng, Phụng đọc kinh theo mọi người còn tôi và anh rể đứng xó rổ kê bên nghe mọi người đọc kinh chẳng biết gì tởm.

Đọc kinh xong mọi người hoang mang bàn chuyện thời sự và toan tính chuyện di tản. Ông bố vợ tôi có người em họ có tàu lớn ở Vũng Tàu nhưng đường bộ bị Việt Cộng phục kích, làm tắc nghẽn ở Bà Rịa. Hai bà chị ba và chị tư của Phụng làm việc cho cơ quan Mỹ được hứa hẹn sẽ có tên trong danh sách di tản, còn lại tôi và Phụng chưa có lối thoát chắc chắn. Cách đó khoảng 3 tuần ông Tổng Giám đốc Tổng Nha Kế Hoạch có triệu tập anh em chuyên viên lên phòng họp trên lầu, yêu cầu anh em chuyên viên hãy an tâm làm việc, hy vọng sẽ có biện pháp hòa giải, chiến tranh sẽ chấm dứt và tài năng, kiến thức của các chuyên gia kế hoạch sẽ rất cần thiết cho công cuộc tái thiết quốc gia hậu chiến. Nếu thỏa hiệp chính trị không thành công, Mỹ sẽ có chương trình di tản cho gia đình anh em. Tôi nghe xong cảm thấy hoang mang không tin sẽ thành sự thật. Đối với tôi lúc đó di tản bằng ghe tàu có lẽ thực tế nhất nhưng hiểm họa chết sông chết biển quá cao. Phụng, cô vợ mới cưới của tôi, thực sự lo lắng, rơm rớm nước mắt. Trong lúc đó anh bạn rể của tôi thỉnh thoảng hiện ở cửa cùng ông bạn Mỹ vừa mới quen biết ở party các quân nhân Việt-Mỹ. Ông bạn Mỹ muốn anh bạn rể tôi dẫn về nhà cho biết. Ông là một Trung tá, lịch sự chào hỏi mọi người và uống vài cốc rượu với các đàn ông chúng tôi. Khoảng chừng 20 phút sau, ông nói với anh bạn rể tôi: “I like your family,” và nói ai muốn di tản đi Mỹ ông sẽ giúp. Mọi người chỉ cần ghi tên họ, ngày sinh vào tờ giấy trắng, tối hôm đó tất cả có 16 người gồm đủ già trẻ. Ông chào mọi người rồi cầm tờ giấy vào căn cứ DAO (Defense Attaché Office) ở Tân Sơn Nhất, và nói sẽ tìm chuyên bay cho chúng tôi.

Chỉ chừng 30 phút sau ông trở lại với chiếc UHAUL, mọi người có chừng 20 phút để chuẩn bị, hành trang không quá 1 xách tay. Tôi có thì giờ để lại

chìa khóa nhà, xe Yamaha và làm giấy ủy quyền căn nhà ở Thanh Đa.

Tất cả mọi người chúng tôi chui vào thân xe Uhaul. Ông Mỹ lái xe, tới trạm kiểm soát Quân Cảnh thấy ông Mỹ lái xe khoát tay cho vào, không xét hỏi chi.

Khi vào trong căn cứ DAO chúng tôi xếp hàng ghi tên họ vào danh sách chuyến bay, lúc đó nhìn chung quanh tôi thấy khoảng ba bốn trăm người đến trước đứng ngồi, nắm la liệt trên sàn nhà. Tôi thầm nghĩ không biết bao giờ chúng tôi được xếp lên máy bay. Uể oải chúng tôi tìm một chỗ ngã lưng.

Khoảng 4 giờ sáng hôm sau, chúng tôi được gọi ra xếp hàng chuẩn bị ra xe bus loại xe chở quân nhân Mỹ thường thấy trên đường phố Sài Gòn. Xe do lính Mỹ lái chạy hướng về phi đạo nơi có chiếc phi cơ C130 đang chờ đợi. Bên trong máy bay đã có một số người tới trước, trong số những người tôi biết mặt có những gia đình tiếng tăm ở Sài Gòn.

Cách chừng ba bốn gia đình tôi thấy có gia đình bà Tư máy xay. Gia đình bà máy xay ở cách nhà tôi ba căn, quen biết khá thân với má tôi. Chúng tôi quen gọi như thế vì bà có nhà máy xay lúa. Hình như họ trông thấy tôi trước từ khi tôi bước vào máy bay. Khi tôi nhận ra họ tôi khẽ gật đầu chào, tôi thực không ngờ lại gặp họ trong hoàn cảnh này. Bà máy xay có ý gả con gái cho tôi. Tôi biết cô gái từ lúc 14-15 tuổi, lớn lên cô trở mã xinh đẹp nhưng chúng tôi không có duyên số, gặp lại nhau tôi chỉ nhìn gật đầu chào không nói chi.

Trời gần sáng, người xạ thủ đại liên Mỹ to lớn ngồi cạnh cửa hông sau của phi cơ chuẩn bị khẩu đại liên với giầy đạn to lớn, viên đạn lớn hơn ngón chân cái của tôi. Máy bay từ từ lặn trên phi đạo rồi nhẹ nhàng cất cánh trong màn trời mờ mờ sáng. Qua khung cửa máy bay, tôi thấy thành phố Sài Gòn, Gia Định bên dưới, các nhà mái tôn rỉ sét chen lẫn các cao ốc trông thật tội nghiệp như một bà mẹ nghèo nằn trong chiếc áo rách vá nhiều mảnh khác nhau. Phi cơ bay dần ra hướng biển qua các đồng ruộng xanh bên dưới, lúc bấy giờ mặt trời đang lên ở chân trời, tôi thấy các đồng ruộng xanh bên dưới có những vết loang lổ lớn do bom đạn để lại như vết thương trên da thịt người. Phi cơ bay dần ra biển xanh. Người phi công nói trên speaker cho biết đang nằm trong hải phận quốc tế, mọi người trên phi cơ như thờ

phào nhẹ nhõm trút bỏ nỗi lo sợ. Tôi nhìn Phượng thấy nàng lộ nét mừng vui, tôi khẽ hôn trên má nàng.

Lòng tôi bỗng dâng lên niềm cảm xúc lạ vì lần đầu tiên tôi cảm nghiệm được phép lạ: cả gia đình vợ tôi, trong đó có tôi, được cứu thoát khỏi biển lửa chiến tranh chỉ vì lòng tin và Chuỗi Kinh Mân Côi, không tốn một xu nào.

Thiên Chúa thương cứu cả gia đình tôi, đó là lần đầu tiên tôi cảm nhận được phép lạ. Nhưng mãi gần ba năm sau tôi mới xin theo đạo vì tôi còn cầu xin cùng Mẹ Maria và Thiên Chúa ban cho tôi ba điều. Các ông bà bảo trợ của tôi thường hỏi tới khi nào theo đạo tôi trả lời đang cầu xin ba điều. Tôi sẽ theo đạo nếu được toại nguyện và họ thường đùa bảo tôi, “he is dealing with God.” Sau khi được ba điều tôi nguyện xin và trong một buổi lễ Chúa Nhật, tôi nghe Cha Nguyễn Đức Tiến thuyết giảng về tình thương của Chúa Giêsu và phép lạ Ngài đã làm. Tôi thấy tâm hồn vô cùng xúc động và cảm nhận hồng ân Ngài đã ban, tôi đã được cứu thoát khỏi biển lửa chiến tranh và ba điều tôi nguyện xin theo thời gian 3 năm tôi đã được Thiên Chúa ban cho. Tôi đã thưa cùng Cha Nguyễn Đức Tiến: Thưa Cha con xin theo đạo. Ngài đã vui vẻ nhận lời và đã chỉ dạy cho tôi Thánh kinh. Ngày tôi được Rửa Tội là ngày vui sướng nhất trong đời, không những vì vợ tôi vui mừng khi thấy tôi theo đạo mà tôi có cảm giác lâng lâng nhẹ nhàng sung sướng như người được tắm sạch sau bao nhiêu ngày không được tắm gội sạch sẽ. Cảm giác ngát ngậy ấy kéo dài gần hai ba tuần lễ và thỉnh thoảng gọi trong hồn tôi là Thiên Chúa đoái thương đến tôi. Và tôi đã nguyện xin vắc thánh giá theo chân Ngài kể từ ngày đó.

Tối hôm nay như có gì thôi thúc trong lòng làm tôi thức dậy viết tiếp đoạn chót cho trọn vẹn câu chuyện tình Chúa đoái thương tôi, và bây giờ là 1g30 sáng.

Trở lại hoàn cảnh Sài Gòn đêm 23/4/75, nếu tôi đi trực ở Tổng Nha Kế Hoạch và vợ tôi ở nhà một mình thì cả hai chúng tôi đã bị kẹt ở lại trong biển lửa chiến tranh khi cả gia đình vợ tôi được cứu thoát vì Sài Gòn giới nghiêm 6 giờ, và khi ông bạn Mỹ đến thăm nhà khoảng 7:30 tối mọi người chỉ có thời gian 30 phút để chuẩn bị ra đi, dù có thương yêu bao nhiêu chúng tôi cũng đã bị bỏ ở lại.

Hôm nay nghe lời bài hát “God will make a way when it seems no ways...” gọi cho tôi nhớ lại chuyện xưa. Chúa đã dìu dắt chúng tôi từng bước một trong suốt cuộc đời cho mãi đến ngày hôm nay. Lòng tôi như vang lên câu hát:

Biết lấy gì cảm mến  
Biết lấy chi báo đền  
Tình Chúa cao vời vợi  
Ngài đã thương con

Thank you my Lord  
My Lord is Almighty God  
He makes a way for me  
When it seems no ways  
When it seems impossible  
His plan is always perfect  
And I Trust in Him



## Gia Tài Của Anh

*Có một cặp vợ chồng kia mừng kỷ niệm 25 năm ngày thành hôn, anh chồng thủ thỉ với vợ là:*

*“Em ơi khi anh qua đời thì anh sẽ để lại gia tài trong cái rương kia cho em, nhưng mà phải đợi anh chết mới được mở nhé”*

*Cô vợ nghe xong thì hơi thắc mắc??? nghĩ trong bụng “không biết ông chồng mình giấu cái gì trong cái rương đó mà bí mật vậy ta?? mà phải đợi đến khi ông qua đời mình mới được mở??” hmmm.*

*Sau khi hai vợ chồng đi ra nhà hàng ăn mừng xong về thì ông chồng say xỉn lăn ra ngủ.*

*Cô vợ lợi dụng thời cơ vì tò mò không biết có gì trong rương, bèn lén mở cái rương ra coi xem trong đó có gì..*

*Khi cô vợ mở ra thì thấy có 7 cái lon bia đã đập dẹp và trong một cái hộp nhỏ có 2000 đồng tiền mặt, không kèm chế được tính hiếu kỳ cô vợ không chờ đợi được lâu bèn đánh thức ông chồng dậy để hỏi cho ra lẽ.*

*“Anh dậy mau cho em hỏi.”*

*Ông chồng nói “Chuyện gì.”*

*Cô vợ chỉ cái rương đã mở và hặc hỏi chồng: “Anh giải thích đi thế này là thế nào? Tại sao có 7 lon bia và 2000 đồng? Gia tài để lại cho em như vậy là nghĩa lý gì?”*

*Ông chồng từ từ chậm rãi giải thích: “Mỗi một lần em cãi nhau và em xúc phạm đến tự ái của anh thì anh buồn anh uống một lon bia xong anh đập dẹp và bỏ vào rương đó”*

*Cô vợ mừng thầm trong bụng và nói: “ô thế à vậy trong suốt 25 năm em chỉ làm cho anh buồn có 7 lần thôi hà anh? Vậy còn 2000 đồng kia là sao anh?”*

*Ông chồng trả lời với vẻ mặt hơi ngượng nghịu: “2000 đồng đó là tiền anh bán lon !!!!”*